

## KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN - TẾT TRUNG THU

Chủ đề nhánh: Cơ thể kỳ diệu của bé: Tuần II, từ ngày 13 tháng 10 đến ngày 17 tháng 10 năm 2025

| Nội dung                    | Thời gian | Thứ 2                                                                                                                                                                                     | Thứ 3                                                                                      |
|-----------------------------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|
| Đón trẻ                     |           | Cô đón trẻ vào lớp nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi<br>gì? tại để làm gì? (Cho trẻ nói rõ các từ: Đôi mắt, cái tai, cái mũi), thể dục sáng, điểm danh. |                                                                                            |
| Thể dục sáng                | 80-90'    | * NỘI DUNG:                                                                                                                                                                               | * MỤC TIÊU:                                                                                |
|                             |           | - Hô hấp: Hít vào thở ra                                                                                                                                                                  | - Trẻ tập đầy đủ các động tác theo nhạc hoặc                                               |
|                             |           | - Tay: Hai tay đánh xoay tròn trước ngực...                                                                                                                                               | nhịp hô của cô                                                                             |
|                             |           | - Lưng: Quay sang trái, sang phải kết hợp...                                                                                                                                              | - Trẻ có KN tập các động tác TD và phát triển                                              |
|                             |           | - Chân: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang                                                                                                                                                   | thể lực cho trẻ                                                                            |
|                             |           |                                                                                                                                                                                           | * CHUẨN BỊ:                                                                                |
|                             |           |                                                                                                                                                                                           | - Trang phục gọn gàng. Sân bằng phẳng, sạch sẽ                                             |
| Hoạt động học               | 30-40'    | THỂ DỤC                                                                                                                                                                                   | KHÁM PHÁ KHOA HỌC                                                                          |
|                             |           | Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm                                                                                                                                                | Trò chuyện về các bộ phận cơ thể bé                                                        |
|                             |           | TCVĐ: Mèo đuổi chuột                                                                                                                                                                      |                                                                                            |
|                             |           | (Đ/C Yển đứng lớp)                                                                                                                                                                        |                                                                                            |
| Hoạt động chơi ngoài trời   | 30-40'    | QS: Cây nhãn, cây hoa dừa cạn, cây rau ngót, hoa hồng                                                                                                                                     |                                                                                            |
|                             |           | Chơi các trò chơi: Dung dăng dung dẻ, cáo ơi ngủ à; Kéo cưa lừa xẻ, chuyền bóng; Gieo hạt,                                                                                                |                                                                                            |
|                             |           | CTD: Phấn, hạt hạt, đồ chơi ngoài trời, bóng, vòng, lá cây, hoa.....                                                                                                                      |                                                                                            |
|                             |           |                                                                                                                                                                                           |                                                                                            |
| Chơi hoạt động ở các góc    | 40-50'    | * NỘI DUNG:                                                                                                                                                                               | * MỤC TIÊU:                                                                                |
|                             |           | - Góc phân vai: + Nấu ăn                                                                                                                                                                  | - Trẻ biết nhận vai chơi và thể hiện hành động                                             |
|                             |           | + Bán hàng                                                                                                                                                                                | chơi: Nấu ăn, bán hàng, công nhân XD ...                                                   |
|                             |           | - Góc xây dựng: Xây, xếp, ghép khu nhà ở                                                                                                                                                  | - Trẻ biết liên kết các góc chơi với nhau.                                                 |
|                             |           | - Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, tô màu, xé dán... về chủ đề nhánh.                                                                                                                             | - Trẻ có kỹ năng giao tiếp: Chào hỏi, nói năng... cảm ơn, rèn luyện sự nhanh nhẹn cho trẻ. |
|                             |           | - Góc TN: Chăm sóc bồn hoa, cây cảnh                                                                                                                                                      | - Giúp trẻ phát triển NN, TCXH, NT, TM                                                     |
|                             |           | - Góc HT: Cho trẻ xem tranh ảnh về chủ đề                                                                                                                                                 | - Trẻ chơi đk, cất đồ đạc đúng nơi qui định                                                |
|                             |           |                                                                                                                                                                                           |                                                                                            |
| Ăn trưa                     | 60-70'    | Cho trẻ rửa tay trước khi ăn. Kê bàn ghế cùng cô giáo. Mời cô và mời các trẻ VS.                                                                                                          |                                                                                            |
| Ngủ trưa                    | 140-150'  | Cho trẻ kê dát giường trải chiếu lấy gối, cho trẻ đi vệ sinh trước khi ngủ, tạo không gian                                                                                                |                                                                                            |
| Ăn phụ                      | 20-30'    | Cô cho trẻ kê bàn ghế, cho trẻ ngồi vào bàn, động viên trẻ ăn                                                                                                                             |                                                                                            |
| Chơi hoạt động theo ý thích | 70-80'    | LQKTM: KPKH: Trò chuyện về một số...                                                                                                                                                      | TCM: Đếm các bộ phận cơ thể                                                                |
|                             |           | - Chơi tự do theo các góc                                                                                                                                                                 | - Chơi tự do theo các góc                                                                  |
|                             |           | Nêu gương cuối ngày                                                                                                                                                                       | Nêu gương cuối ngày                                                                        |
|                             |           |                                                                                                                                                                                           |                                                                                            |
| Trả trẻ                     | 60-70'    | Vệ sinh cá nhân cho trẻ. Trẻ chơi ở các góc với đồ chơi; cô cho trẻ chơi các trò chơi                                                                                                     |                                                                                            |
|                             |           | trẻ cất dọn đồ dùng đồ chơi vào nơi qui định vệ sinh cá nhân cho trẻ .Cô trao đổi với phụ                                                                                                 |                                                                                            |
|                             |           |                                                                                                                                                                                           |                                                                                            |

Thời gian thực hiện chủ đề 4 tuần, từ ngày 29 tháng 9 năm 2025 đến ngày 24 tháng 10 năm 2025

GV dạy sáng: Lò Thị Tiên

GV dạy chiều: Đinh Thị Thanh Nga

| Thứ 4                                                                                                            | Thứ 5                                                                         | Thứ 6                     |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|
| quy định. Cho trẻ xem hình ảnh, vi deo và trò chuyện với trẻ về chủ đề về các bộ phận trên cơ thể: Mắt để làm gì |                                                                               |                           |
|                                                                                                                  |                                                                               |                           |
| * TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG:                                                                                             |                                                                               |                           |
| - <b>Khởi động:</b> Trẻ đi thành vòng tròn khởi động các kiểu đi xen kẽ: Đi thường -> Đi bằng mũi chân           |                                                                               |                           |
| Đi thường-> Đi bằng gót chân-> Đi thường-> Chạy chậm -> Chạy nhanh. Chuyển đội hình hàng dọc, hàng ngang         |                                                                               |                           |
| dẫn cách đều.                                                                                                    |                                                                               |                           |
| - <b>Trọng động:</b> Cô cho trẻ tập các động tác TD theo nhạc. Cô cho trẻ chơi trò chơi: Con muỗi                |                                                                               |                           |
| - <b>Hồi tĩnh:</b> Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng rồi vào lớp                                                     |                                                                               |                           |
| - Vận động theo nhạc vào thứ 3 và thứ 5 hàng tuần                                                                |                                                                               |                           |
| <b>TẠO HÌNH</b>                                                                                                  | <b>VĂN HỌC</b>                                                                | <b>ÂM NHẠC</b>            |
| Vẽ theo ý thích                                                                                                  | Thơ: Tay ngoan                                                                | NDTT: NH: Trồng cơm       |
|                                                                                                                  |                                                                               | VĐTN: Xòe hoa             |
|                                                                                                                  |                                                                               | + TC: Bước nhảy vui nhộn  |
|                                                                                                                  |                                                                               |                           |
| mèo đuổi chuột; Con thỏ, trời nắng trời mưa; Lộn cầu vòng, mèo và chim sẻ                                        |                                                                               |                           |
|                                                                                                                  |                                                                               |                           |
|                                                                                                                  |                                                                               |                           |
| * CHUẨN BỊ:                                                                                                      | ; Tay ngoan                                                                   |                           |
| - Bộ đồ nấu ăn, bộ đồ bán hàng bánh                                                                              | <b>1. Thỏa thuận chơi:</b>                                                    |                           |
| kẹo, hoa quả các loại nước ngọt...                                                                               | - Cô cho trẻ giải thể vào góc chơi, trò chuyện về vai chơi, trò chuyện về 1-2 |                           |
| - Bộ đồ lắp ghép, nút nhựa, thảm cỏ,                                                                             | góc chơi. Cô cho trẻ tự về các góc chơi phân vai chơi cho nhau                |                           |
| hột hạt, cây xanh, cây hoa, giấy màu,                                                                            | <b>2. Quá trình chơi</b>                                                      |                           |
| đất nặn, keo dán, xác xô...                                                                                      | - Trẻ lấy đồ chơi ra chơi, cô nhắc trẻ giữ gìn đồ chơi. Cô bao quát trẻ chơi, |                           |
| - Xô, chậu, ca, nước, bay...                                                                                     | nhập vai chơi cùng trẻ. Gọi ý trẻ thể hiện vai chơi và giao lưu giữa các nhóm |                           |
| - Tranh ảnh, sách, báo, các đồ chơi..                                                                            | <b>3. Nhận xét</b>                                                            |                           |
|                                                                                                                  | Cô đến từng góc nhận xét trẻ chơi, cho trẻ cất dọn ĐĐC vào nơi qui định.      |                           |
| bạn ăn. Cô động viên khuyến khích trẻ ăn hết xuất, khi ăn không được nói chuyện. Ăn xong cho                     |                                                                               |                           |
|                                                                                                                  |                                                                               |                           |
| thoáng mát, yên tĩnh cho trẻ ngủ ngon giấc                                                                       |                                                                               |                           |
|                                                                                                                  |                                                                               |                           |
| hết xuất không làm rơi vãi thức ăn.                                                                              |                                                                               |                           |
|                                                                                                                  |                                                                               |                           |
| LQKTM: VH: Thơ: Tay ngoan                                                                                        | Dạy TCTV: Đôi mắt,cái mũi, đôi tai                                            | Vệ sinh đồ dùng đồ chơi   |
| - Chơi tự do theo các góc                                                                                        | - Chơi tự do theo các góc                                                     | - Chơi tự do theo các góc |
| Nêu gương cuối ngày                                                                                              | Nêu gương cuối ngày                                                           | Nêu gương cuối tuần       |
|                                                                                                                  |                                                                               |                           |
| dân gian, hát các bài hát dân ca. Cô trò chuyện với trẻ để trẻ nhận biết một số nơi không an toàn. Cô cho        |                                                                               |                           |
| huynh về tình hình học tập và sức khỏe trong ngày của trẻ. Nhắc trẻ chào cô, chào bạn và ra về                   |                                                                               |                           |
|                                                                                                                  |                                                                               |                           |